

Số: 63 /BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 15 tháng 03 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, nông lâm nghiệp quý I; phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2023**

Kính gửi: - Thường trực Tỉnh ủy;  
- Hội đồng nhân dân tỉnh;  
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 1972-CV/TU ngày 02/3/2023 của Tỉnh ủy về việc chuẩn bị báo cáo quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023; Văn bản số 04-TB/ĐGS ngày 09/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về lịch giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2023; Văn bản số 824/UBND-TH ngày 09/3/2023 về báo cáo phục vụ giám sát và Văn bản số 731/UBND-TH ngày 02/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuẩn bị báo cáo quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác quý I/2023**

##### **1. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình công tác**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-SNN ngày 7/02/2023 về thực hiện Chương trình công tác để triển khai tổ chức thực hiện, ngoài ra Sở đã xác định 35 việc trọng tâm giao cho các đơn vị trực thuộc thực hiện đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra.

##### **2. Về phát triển sản xuất, nông lâm nghiệp quý I/2023**

2.1. Về trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Ngay từ đầu vụ, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các Tổ công tác của Sở phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thu hoạch cây vụ Đông, thực hiện kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2023 đảm bảo tiến độ, khung thời vụ. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất hàng hóa, một số chỉ tiêu cây trồng chính; tuyên truyền, vận động nhân dân mở rộng sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn (VietGAP, hữu cơ), đến nay tổng diện tích các cây trồng (Chè, cam, bưởi, lúa,

*rau, lạc, táo, ổi...*) được sản xuất theo tiêu chuẩn trên địa bàn tỉnh trên 3.200 ha; cấp 09 mã số vùng trồng, 03 mã số cơ sở đóng gói cho các sản phẩm nông sản phục vụ nội tiêu và xuất khẩu;

Đến ngày 15/03/2023: Đã thu hoạch xong cây trồng vụ Đông; mùa thu hoạch 2.149 ha, đạt 100% diện tích thực hiện 2022; vụ xuân 2023 đã cấy lúa 18.504,3 ha lúa, đạt 100,9% kế hoạch; cây ngô đã trồng 8.232,5/8.081,3 ha, đạt 101,9% kế hoạch; cây lạc đã trồng 3.217,7/3.370 ha, đạt 95,5% kế hoạch. Cây mía diện tích trồng mới, trồng lại 497,6 ha, đạt 72,6% KH. Tăng cường kiểm tra, nắm tình hình cơ sở, làm tốt công tác theo dõi, dự báo sâu bệnh hại cây trồng, hiện nay chưa thấy phát sinh dịch hại ảnh hưởng lớn đến cây trồng chính.

2.2. Về Chăn nuôi, thú y, thủy sản: Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, lưu thông động vật và sản phẩm động vật bảo đảm theo đúng quy định nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão. Đã xây dựng dự thảo Đề án phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh gửi xin ý kiến các ngành, UBND các huyện, thành phố và phối hợp hướng dẫn các huyện, thành phố rà soát, thống kê báo cáo đề xuất khu vực không được phép chăn nuôi để xây dựng dự thảo Đề cương Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi;

Tiếp tục thực hiện Đề án Phát triển chăn nuôi trâu hàng hóa theo chuỗi liên kết, quý I, có 351 con nghé được sinh ra từ thụ tinh nhân tạo; việc chăn nuôi trâu theo hình thức liên kết được các HTX chăn nuôi duy trì thực hiện, trong quý đã liên kết xuất bán được gần 640 con trâu thương phẩm. Tiếp tục duy trì, phát triển nuôi cá đặc sản bằng lồng trên sông, hồ thủy điện; hướng dẫn các các tổ chức, cá nhân biện pháp phòng chống rét cho cá; quản lý chặt chẽ việc khai thác, đánh bắt thủy sản. Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 3.097 ha, đạt 100% kế hoạch; số lồng nuôi thủy sản là 2.225 lồng; sản lượng thủy sản quý 1 đạt 3.068 tấn, trong đó sản lượng cá đặc sản 755 tấn.

2.3. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng: Phối hợp với các huyện, thành phố tổ chức “Tết trồng cây” Xuân Quý Mão 2023, toàn tỉnh đã tổ chức 140 điểm phát động “Tết trồng cây”, tổng số 17.908 người tham gia trồng 187.428 cây Keo, Mỡ, Bạch đàn và một số loài cây bản địa, tương đương diện tích 148,34 ha (*trong đó lễ phát động cấp tỉnh: Tổ chức vào ngày 30/01/2023, tại xã Chân Sơn, huyện Yên Sơn; thành phần tham dự gồm Lãnh đạo Đảng và Nhà nước; Lãnh đạo một số ban, bộ, ngành Trung ương; các đồng chí Lãnh đạo, cán bộ của tỉnh, huyện, thành phố; Lãnh đạo, cán bộ, công chức và nhân dân huyện Yên Sơn. Tại buổi Lễ phát động đã trồng được 3.160 cây (2.930 cây Keo lai mô và 230 cây Chò chỉ) trên diện tích 2,5 ha).*

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc chuẩn bị cây giống, vật tư và các điều kiện để trồng rừng đúng thời vụ, đến nay đã sản xuất 11,25 triệu cây giống, đạt 61,8% nhu cầu cây giống lâm nghiệp toàn tỉnh. Trồng rừng được 2.857,7 ha/10.100 ha, đạt 28,2 % kế hoạch (*trồng rừng tập trung 2.607,6 ha, trồng cây*

*phân tán quy diện tích 250 ha*). Khai thác rừng trồng được 1.991,5 ha/10.000ha, khối lượng gỗ 204.052,8 m<sup>3</sup>/1.120.000 m<sup>3</sup> đạt 18,2% kế hoạch; khai thác tre, nứa được 4.364,4 tấn/30.000 tấn, đạt 14,5% kế hoạch; Ước hết quý I trồng rừng được 2.857,7 ha/10.100 ha, đạt 28,3 % kế hoạch (*trồng rừng tập trung 2.607,6 ha, trồng cây phân tán quy diện tích 250 ha*). Khai thác rừng trồng được 1.991,5ha, khối lượng gỗ 260.052 m<sup>3</sup> đạt 23,2% kế hoạch; khai thác tre, nứa được 4.364,4 tấn đạt 14,5% kế hoạch.

- Về tiến độ triển khai xây dựng "*Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ*"; đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương lập Đề án (*được phê duyệt tại Quyết định số 1849/QĐ-UBND ngày 21/12/2022*); Đến nay đã xây dựng dự thảo Đề cương và dự toán lập Đề án gửi xin ý kiến tham gia của Tổng cục Lâm nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan<sup>1</sup>, đã tiếp thu ý kiến tham gia, chỉnh sửa hoàn thiện Đề cương và dự toán đề nghị Sở Tài chính thẩm định.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác, vận chuyển gỗ trái phép. Đến ngày 15/3/2023 toàn tỉnh kiểm tra, phát hiện, xử lý 39 vụ vi phạm (*xử phạt vi phạm hành chính 29 vụ, xử lý hình sự 10 vụ*); tịch thu 13 m<sup>3</sup> gỗ các loại (*gỗ quý hiếm 1,0 m<sup>3</sup>*), thu nộp ngân sách 125,6 triệu đồng.

### **3. Về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa**

3.1. **Đẩy mạnh Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; tổng kết, đánh giá các mô hình, dự án ứng dụng khoa học công nghệ trong năm 2022 và triển khai, nhân rộng những mô hình hiệu quả thực hiện ngay từ vụ xuân năm 2023, tiếp tục phối hợp, theo dõi thực hiện các đề tài, dự án khoa học thuộc lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền để nhân rộng các mô hình theo tiêu chuẩn, quy chuẩn<sup>2</sup>.**

3.2. **Phát triển, nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất; tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các Hợp tác xã nông lâm nghiệp chuyển đổi và hoạt động theo Luật HTX năm 2012. Trong quý, đã hướng dẫn thành lập mới 06 HTX; lũy kế toàn tỉnh có 418 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.**

<sup>1</sup> Văn bản số 139/SNN-KL ngày 31/01/2023 và Tờ trình số 35/TTr-SNN ngày 10/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

<sup>2</sup> Triển khai thực hiện Dự án xây dựng mô hình nuôi ong mật gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm tại xã Thái Bình huyện Yên Sơn, quy mô 350 đàn/7 hộ; Dự án xây dựng mô hình chăn nuôi dê sinh sản thực hiện tại xã Phúc Sơn, huyện Lâm Bình, quy mô 50 con/5 hộ; Dự án "Ứng dụng các giải pháp khoa học và công nghệ để phát triển đàn bò thịt chất lượng cao trên địa bàn huyện Yên Sơn và Sơn Dương"; Hoàn thiện thuyết minh 06 mô hình khuyến nông nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2023 được giao tại Quyết định số 816/QĐ-SNN ngày 30/12/2022 gồm: <sup>(1)</sup> Mô hình sản xuất lúa chất lượng theo hướng hữu cơ, quy mô 5,0 ha tại huyện Yên Sơn; <sup>(2)</sup> Mô hình trồng mít siêu som TL1 theo tiêu chuẩn VietGAP, quy mô 3,0 ha tại huyện Yên Sơn; <sup>(3)</sup> Mô hình nuôi vịt thương phẩm (vịt bầu đất) an toàn sinh học gắn với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, quy mô 3.000 con tại huyện Hàm Yên; <sup>(4)</sup> Mô hình liên kết chăn nuôi gà an toàn sinh học hướng tới xây dựng thương hiệu, quy mô 6.000 con tại huyện Sơn Dương; <sup>(5)</sup> Mô hình cải tạo đàn dê (sử dụng giống dê đực Bore, dê cái lai bách thảo) theo hướng nâng cao giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm, quy mô 100 con tại huyện Na Hang; <sup>(6)</sup> Mô hình nuôi cá chép ruộng gắn với doanh nghiệp chế biến và tiêu thụ sản phẩm tại huyện Chiêm Hóa.

Triển khai rà soát, đánh giá kết quả hoạt động để phân loại đối với các HTX theo quy định.

3.3. Tích cực giới thiệu, quảng bá, kết nối tiêu thụ nông sản của tỉnh, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão, tập trung vào các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm OCOP; phối hợp với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các đơn vị có liên quan kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên các sàn thương mại điện tử như: Sendo, Voso, PostMart, Cuccu, Shopee...

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân nhận biết sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo chất lượng; đến nay, toàn tỉnh có 191 sản phẩm OCOP trên địa bàn 87 xã, phường, thị trấn của 83 chủ thể, trong đó có: 148 sản phẩm đạt hạng 3 sao và 42 sản phẩm đạt hạng 4 sao, 01 sản phẩm đang đề nghị nâng hạng 5 sao. Các sản phẩm được công nhận, xếp hạng OCOP sẽ được tỉnh ưu tiên lựa chọn, giới thiệu trong các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, hỗ trợ đưa lên các sàn giao dịch điện tử, kết nối trong chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nông sản đến các siêu thị, các đơn vị phân phối tiêu thụ sản phẩm có uy tín trên toàn quốc.

#### 3.4. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các cơ chế, chính sách đến cơ sở; kết quả thực hiện một số chính sách như sau:

3.4.1. Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa; sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh:

- Vay vốn hỗ trợ lãi suất tín dụng: 147.995 triệu đồng/1.044 tổ chức, cá nhân; kinh phí đã hỗ trợ lãi suất 4.240,16 triệu đồng.

- Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước: 3.337,1 triệu đồng/47 tổ chức, cá nhân.

- Hỗ trợ cấp chứng nhận theo tiêu chuẩn, quy chuẩn: 4.659,98 triệu đồng/49 sản phẩm.

- Hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP: 1.100,0 triệu đồng/51 sản phẩm/43 chủ thể.

- Hỗ trợ HTX thành lập mới: 2.419,49 triệu đồng/51 HTX.

- Hỗ trợ xây dựng đường giao thông ngõ, xóm: 1.919,82 triệu đồng/20,87km.

- Hỗ trợ xây dựng bể Biogas hoặc bể tự hoại: 615 triệu đồng/123 hộ.

- Hỗ trợ “vườn mẫu NTM”, “thôn NTM kiểu mẫu”: 690,0 triệu đồng.

- Hỗ trợ giống, vật tư cây trồng, vật nuôi: 10.413,8 triệu đồng/71 tổ chức, cá nhân,

+ Trong đó: Hỗ trợ cây giống lâm nghiệp để trồng rừng tập trung, làm giàu rừng tự nhiên sản xuất: Năm 2022: Đã hỗ trợ cho 1.404 hộ gia đình, tổng số cây giống 2.862 cây, tương đương diện tích 2.073,8 ha; tổng kinh phí hỗ trợ: 8.678,9 triệu đồng (kinh phí cấp chưa quyết toán).

+ Năm 2023: Kế hoạch giao tổng diện tích là 2.704,5 ha; kinh phí: 11.599,86 triệu đồng. Sau khi UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch<sup>3</sup>, Sở Nông nghiệp và PTNT đã khẩn trương triển khai thực hiện các trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu cung ứng cây giống theo quy định của Luật Đấu thầu. Đến nay, đã lựa chọn được nhà thầu cung ứng cây giống của 02/04 gói thầu (02 gói thầu còn lại đã có Văn bản yêu cầu làm rõ hồ sơ dự thầu), dự kiến các nhà thầu sẽ cấp cây giống từ ngày 20/3/2023 theo đúng kế hoạch, đảm bảo trong khung thời vụ trồng rừng.

3.4.2. Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021 - 2025: Tổng số kênh mương được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 là 62,7 km; tổng nhu cầu khối lượng được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đăng ký: 62,652 km. Đến thời điểm hiện tại Sở Nông nghiệp và PTNT đang tổ chức lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn lập chứng thư thẩm định giá gói thầu mua sắm cầu kiện kênh bê tông thành mỏng mặt cắt Parabol cốt sợi thép phân tán mác 500 theo kế hoạch kiên cố hóa kênh mương năm 2023.

3.4.3. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của HĐND tỉnh về quy định chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: Các đơn vị trực thuộc Sở tập trung đôn đốc, hướng dẫn các chủ thể xây dựng các dự án và tổ chức thẩm định đề triển khai thực hiện. Hiện nay đang hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân xây dựng dự án và lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ Dự án sản xuất nông nghiệp hữu cơ (*đang hỗ trợ, hướng dẫn 14 chủ thể xây dựng Dự án sản xuất hữu cơ, trong đó 03 Dự án sản xuất cam, bưởi; 03 Dự án sản xuất rau hữu cơ; 02 Dự án sản xuất lạc hữu cơ; 01 Dự án sản xuất dược liệu; 02 Dự án chăn nuôi hữu cơ; 03 Dự án sản xuất chè*).

3.5. Xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản năm 2023. Tổ chức kiểm tra, giám sát 38 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản, qua kiểm tra không phát hiện cơ sở vi phạm; trong quá trình kiểm tra lấy mẫu nông lâm thủy sản để kiểm tra test nhanh và phân tích định lượng kết quả 08/08 mẫu test âm tính với chất thử. Phối hợp với ban chỉ đạo liên ngành vệ sinh ATTP tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong dịp tết Nguyên Đán Quý Mão và mùa lễ Hội xuân 2023; tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tuân thủ đầy đủ các quy định về sản xuất, kinh doanh đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

#### **4. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển nông thôn**

5.1. *Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới*: Đến hết tháng 12 năm 2022, tiêu chí bình quân trên xã xây dựng nông thôn mới toàn tỉnh đạt 15,12 tiêu chí/xã. Kết quả cụ thể như sau:

<sup>3</sup> Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch diện tích và dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cây giống lâm nghiệp để trồng rừng, làm giàu rừng tự nhiên sản xuất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.



- Nhóm 1: Xã đạt chuẩn 19 tiêu chí: 62 xã, chiếm 50,81%.
- Nhóm 2: Xã đạt từ 15-18 tiêu chí: 0 xã, chiếm %.
- Nhóm 3: Xã đạt từ 10-14 tiêu chí: 52 xã, chiếm 42,62%.
- Nhóm 4: Xã đạt 7 - 9 tiêu chí: 08 xã, chiếm 6,56%.

Đến nay đang hướng dẫn, đôn đốc 08 xã theo kế hoạch đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2022 gồm (*Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa; Bạch Xa, Minh Khương, Yên Phú, huyện Hàm Yên; Nhữ Khê, Đội Bình, huyện Yên Sơn; Hào Phú, Thượng Ám, huyện Sơn Dương*) đang hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thẩm định.

5.2. Công tác phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu: Thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin về khí tượng, thủy văn; kiểm tra, khắc phục các công trình thủy lợi, hồ đập, hệ thống đê, cống dưới đê đảm bảo an toàn; công tác thường trực phòng chống thiên tai đảm bảo duy trì hoạt động hiệu quả<sup>4</sup>.

### 5. Tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023

Kế hoạch vốn được giao năm 2023: 78.847,52 triệu đồng (*trong đó: Kiên cố hóa kênh mương: 30.000 triệu đồng, Dự án phát triển Lâm nghiệp tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020: 7.247,52 triệu đồng, Các công trình khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022: 40.000 triệu đồng, Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả (vốn đối ứng ngân sách tỉnh) 1.600 triệu đồng*). Sở Nông nghiệp và PTNT và các chủ đầu tư được giao đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (xây dựng đề cương nhiệm vụ, Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm định giá...). Số đã giải ngân: 6.408,33 triệu đồng (Dự án phát triển lâm nghiệp).

### 6. Thực hiện công tác chuyển đổi số; cải cách thủ tục hành chính

- Công tác chuyển đổi số tiếp tục được triển khai, thực hiện theo các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>5</sup>; Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành các Kế hoạch, văn bản để tổ chức triển khai thực hiện<sup>6</sup>.

<sup>4</sup> Do ảnh hưởng của không khí lạnh từ đêm ngày 18 đến ngày 20/02/2022 trên địa bàn tỉnh có mưa dông, cục bộ, mưa vừa, mưa to, gây một số thiệt hại trên địa bàn huyện Sơn Dương, Na Hang: Diện tích lúa gieo xạ bị chết rét: 6,9 ha, diện tích lúa bị ngập, nước lũ tràn qua: 92,9 ha; Trâu bị chết do rét hại: 12 con

<sup>5</sup> Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

<sup>6</sup> Số 81/KH-SNN ngày 21/11/2022 chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-SNN ngày 10/3/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 2603/SNN-VP ngày 29/12/2022 về việc triển khai Kế hoạch phong trào thi đua thực hiện Đề án 06; Kế hoạch số 75/KH-SNN ngày 16/6/2022 thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện

Triển khai thực hiện Dự án Điều tra, xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử (WebGIS) phục vụ quản lý ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn chuyển đổi số trong nông nghiệp đến năm 2030 (*được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương tại Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 26/5/2022*); tiếp tục triển khai Dự án Cấp và quản lý mã số vùng trồng các sản phẩm hàng hóa nông sản tỉnh Tuyên Quang bằng hệ thống/tiêu chuẩn OTAS phục vụ nội tiêu và xuất khẩu (*đã rà soát lựa chọn 02 vùng trồng lạc tại xã Minh Quang và xã Phúc Sơn (quy mô 10 ha/01 vùng), huyện Lâm Bình để thực hiện tư vấn, thiết lập, cấp mã số vùng trồng*); đề xuất xây dựng danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, chia sẻ dữ liệu và dữ liệu mở ngành nông nghiệp của tỉnh; xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan và phục vụ người dân, doanh nghiệp; Duy trì Trang thông tin điện tử (<http://sonnptnt.tuyenquang.gov.vn>) và Fanpage của Sở hoạt động ổn định, đăng tải, cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin hoạt động của ngành, các chính sách mới của Trung ương và của tỉnh (trong quý I, đã đăng tải 349 tin, bài; cập nhật 104 VBQPPL, văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn).

- *Về công tác cải cách thủ tục hành chính*: Chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở tiến hành rà soát kịp thời, đúng trình tự, đảm bảo chất lượng và thời gian theo kế hoạch. Đến nay, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở là 99 thủ tục. Trên cơ sở các Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương có quy định về thủ tục hành chính, trong quý 1/2023, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh công bố Danh mục 24 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực bảo vệ thực vật, lâm nghiệp, thú y, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Sở.

## **II. Đánh giá chung**

### **1. Kết quả đạt được**

Sở Nông nghiệp và PTNT đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ trước, trong và sau Tết theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; đảm bảo chương trình, kế hoạch đề ra. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ngành, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sản xuất và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc nhân dân bám sát khung kế hoạch sản xuất một số cây trồng chính để tổ chức sản xuất vụ xuân 2023 đảm bảo đúng khung thời vụ. Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đốn rét cho cây trồng, vật nuôi theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường công tác quản lý vật tư nông lâm nghiệp phục vụ sản xuất, công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, giết mổ và vận chuyển gia súc, gia

cảm dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; phối hợp chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức Tết trồng cây Xuân Quý Mão năm 2023.

## **2. Hạn chế, tồn tại**

- Việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất; triển khai thực hiện các mô hình, dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế.

- Tiến độ thực hiện chính sách tại một số địa phương còn chậm, nhất là việc thẩm định hồ sơ, đối tượng, nhu cầu vay vốn lãi suất tiền tín dụng, do quá trình thẩm định cho vay một số HTX, hộ gia đình không đủ điều kiện cho vay theo quy định của ngành ngân hàng (có dư nợ, không có tài sản đảm bảo, không thực hiện cam kết vay vốn ở các lân vay trước ...); một số hộ đến lúc thẩm định cho vay thì không còn nhu cầu vay dẫn tới kết quả cho vay chưa cao. Mặt khác nhiều nội dung chính sách đã thực hiện nhưng chưa hoàn thành mà theo quy định là hỗ trợ sau đầu tư; do vậy, chưa thực hiện được chính sách hỗ trợ.

- Tiến độ thực hiện các tiêu chí tại 08 xã kế hoạch về đích nông thôn mới năm 2022 triển khai thực hiện chậm, dẫn đến việc hoàn thiện hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới chậm.

- Việc triển khai thực hiện các Bộ tiêu chí: Thôn nông thôn mới, Thôn nông thôn mới kiểu mẫu, Vườn mẫu nông thôn mới được các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, tuy nhiên, một số huyện không đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra (*Lâm Bình, Na Hang, Thành phố Tuyên Quang chưa có thôn đạt tiêu chí Thôn nông thôn mới kiểu mẫu*); huyện Chiêm Hoá đạt 01/05 thôn; huyện Hàm Yên đạt 01/04 thôn; huyện Yên Sơn đạt 04/08 thôn; huyện Sơn Dương đạt 01/07 thôn. Thực hiện bộ tiêu chí Vườn mẫu nông thôn mới: Có huyện Hàm Yên, Sơn Dương và thành phố Tuyên Quang đạt và vượt kế hoạch đề ra. Các huyện khác chưa đạt kế hoạch (*Lâm Bình mới đạt 02/04 vườn; huyện Chiêm Hoá đạt 07/10 vườn; huyện Yên Sơn đạt 08/14 vườn; Na Hang chưa đạt 05 vườn*).

- Kết quả xây dựng NTM tại một số địa phương chưa thực sự bền vững, việc duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng tiêu chí đã đạt chuẩn còn hạn chế. Ngân sách đầu tư kết cấu hạ tầng ở các xã khó khăn, vùng sâu, vùng xa còn ít; đời sống người dân, nhất là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều còn cao.

## **III. Phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023**

### **1. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình công tác**

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng và đẩy nhanh tiến độ thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong kế hoạch thực hiện chương trình công tác, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới tinh giao. Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Đề án, Kế hoạch thực hiện khâu đột phá Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đảm bảo thời gian, tiến độ đề ra.



Tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc cơ sở thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp đảm bảo đúng khung thời vụ, triển khai nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả; tăng cường hệ thống khuyến nông, phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi và thủy sản; thực hiện tốt công tác quản lý vật tư nông lâm nghiệp, chất lượng nông lâm sản và thủy sản; công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý vật tư nông lâm nghiệp, thủy sản; vệ sinh an toàn thực phẩm.

## **2. Đẩy mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản**

2.1. Trồng trọt và bảo vệ thực vật: Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các ngành, UBND các huyện thành phố bám sát cơ sở, tăng cường công tác hướng dẫn nhân dân tập trung chăm sóc cây trồng vụ xuân. Tăng cường kiểm tra, giám sát đồng ruộng, dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh hại cây trồng và hướng dẫn nhân dân biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả, không để sâu bệnh phát sinh thành dịch. Rà soát toàn bộ diện tích gieo cấy lúa vụ xuân theo từng trà, từng nhóm giống và khả năng bố trí gieo cấy lúa mùa sớm để kịp gieo trồng cây vụ đông trên ruộng hai vụ lúa đạt kế hoạch. Xây dựng phương án tổ chức sản xuất vụ mùa; triển khai tập huấn kỹ thuật để nông dân gieo trồng kịp thời vụ, có đủ diện tích sản xuất vụ đông năm 2023 đạt kế hoạch. Phối hợp với các huyện, thành phố tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc Công ty Cổ phần mía đường Sơn Dương, UBND các xã thực hiện trồng mía năm 2023 trong khung thời vụ.

2.2. Chăn nuôi, thú y, thủy sản: Tập trung thực hiện tháng cao điểm tiêm phòng vụ xuân hè, phấn đấu tỷ lệ tiêm phòng đạt chỉ tiêu kế hoạch. Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình Dịch tả lợn Châu Phi, dịch cúm gia cầm thực hiện các biện pháp phòng chống hiệu quả. Tăng cường hướng dẫn các hộ chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi; hướng dẫn, hỗ trợ các Hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi an toàn sinh học, chất lượng cho người dân. [Tiếp tục tham mưu hoàn thiện các nội dung dự thảo Đề án phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh và dự thảo Đề cương Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi.](#)

Quản lý chặt chẽ việc khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh; việc sản xuất, kinh doanh giống thủy sản. Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện phát triển cá đặc sản bằng lồng trên sông, hồ; mô hình nuôi cá tại ao hồ nhỏ theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với củng cố tổ chức sản xuất và xây dựng thương hiệu; nhân rộng các mô hình nuôi trồng thủy sản hiệu quả. Phối hợp với các huyện, thành phố làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh và chăm sóc cá theo thông báo lịch mùa vụ.

### 2.3. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Chủ động các giải pháp tăng trưởng chỉ tiêu kế hoạch lâm nghiệp; tập trung rà soát, bố trí đủ diện tích, vật tư, cây giống thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2023; hỗ trợ cây giống chất lượng cao theo đúng cơ chế chính sách đã ban hành; tiếp tục mở rộng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững theo tiêu chuẩn FSC trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành Đề án Xây dựng Tuyên Quang trở thành khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ, tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng. củng cố các chốt, trạm, bố trí lực lượng làm tốt công tác bảo vệ tài nguyên rừng. Nâng cao năng lực của lực lượng kiểm lâm; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng vũ trang, các tỉnh giáp ranh làm tốt công tác ngăn chặn, xử lý vi phạm; không để xảy ra các điểm nóng, các tụ điểm phá rừng, các vụ buôn bán vận chuyển trái phép.

### **3. Về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa**

3.1. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, đặc sản theo chuỗi liên kết bảo đảm chất lượng, giá trị gia tăng cao gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

3.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; nghiên cứu, xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sản xuất giống bằng phương pháp nuôi cấy mô; sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá đặc sản...; Duy trì diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn và hướng dẫn xây dựng, mở rộng mô hình ứng dụng công nghệ cao, mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ.

3.3. Tập trung hỗ trợ phát triển, nâng cao hiệu quả các hình thức tổ chức sản xuất. Tiếp tục hỗ trợ các HTX tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, giới thiệu và quảng bá sản phẩm; hỗ trợ các HTX ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, tổ chức sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn; thực hiện đăng ký nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa, sử dụng tem truy xuất nguồn gốc. Thực hiện có hiệu quả cơ chế, chính sách đối với HTX nông nghiệp, khuyến khích phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh.

3.4. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất hàng hóa, sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ **và các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.**

3.5. Làm tốt công tác Quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn vệ sinh thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá sản phẩm, địa chỉ bán sản phẩm chất lượng, an toàn để người tiêu dùng biết, lựa chọn. Tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng giống vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất.

3.6. Tích cực xây dựng, quảng bá, bảo vệ thương hiệu, xúc tiến thương mại, quản lý chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm; xây dựng các mô hình, các chuỗi sản xuất hàng hóa theo hình thức liên kết; nâng cao chất lượng, thứ hạng các sản phẩm OCOP; tìm kiếm doanh nghiệp thực hiện ký kết tiêu thụ sản phẩm cho nông dân đảm bảo ổn định, bền vững.

#### **4. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình phát triển nông thôn**

Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chỉnh trang nhà cửa, bảo vệ cảnh quan môi trường, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, giữ gìn an ninh trật tự... kiểm tra, giám sát công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước cho xây dựng nông thôn mới.

Quản lý, khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; xây dựng và thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

#### **5. Về công tác chuyển đổi số; cải cách thủ tục hành chính**

Tiếp tục thực hiện các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số chuyển đổi số năm 2023; triển khai phát động Phong trào thi đua "Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; đẩy mạnh triển khai thực hiện nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm đẩy mạnh việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính của các đơn vị thuộc Sở; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường đầu tư. Chủ động phối hợp với các Doanh nghiệp đang đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp để tháo gỡ khó khăn, tiếp cận các chính sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Về xây dựng nông thôn mới đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương triển khai xây dựng công trình đã được giao kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 và 2023. Đôn đốc tiến độ giải ngân theo kế hoạch và thanh quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đề nghị UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư cho một số công trình dự án do Sở Nông nghiệp và PTNT được giao làm chủ đầu tư hiện nay thiếu và chưa được bố trí để thực hiện gồm: Kiên cố hóa kênh mương vốn thiếu khoảng

44.417 triệu đồng (trong đó năm 2022 đã nghiệm thu khối lượng 26.720 triệu đồng và năm 2023 khoảng 17.697 triệu đồng). Công trình xây dựng Hạt Kiểm lâm Na Hang và Hạt Kiểm lâm Lâm Bình đang hoàn thiện trình duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự toán công trình chưa có kế hoạch vốn. Công trình sửa chữa khắc phục sự cố tràn xả lũ hồ Hoàng Tân đã được UBND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 (tổng giá trị quyết toán công trình được phê duyệt là: 9.915,148 triệu đồng; tổng số vốn ngân sách đã được bố trí đến năm 2015 là: 5.000 triệu đồng; số vốn hiện đang còn thiếu so với giá trị quyết toán công trình được phê duyệt là: 4.915,148 triệu đồng gồm vốn vay tạm ứng từ nguồn thủy lợi phí: 4.350 triệu đồng, vốn để thanh toán trả nhà thầu: 565,148 triệu đồng).

Sở Nông nghiệp và PTNT trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Đảng ủy Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT; KH-TC.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Việt**